TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 20/7/2021
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

2. Ông Nguyễn Đức Tài

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXX-ST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1982; địa chỉ: thôn K, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Ngô M, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: thôn K, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thu T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Ngô M kết hôn vào ngày 05/10/2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được 07 năm. Đến tháng 7/2017 ông M bỏ nhà ra đi biệt tích đến nay vẫn không có tin tức. Bà T đã tìm kiếm bằng nhiều cách nhưng không có kết quả. Đến ngày 19/3/2021, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã có Quyết định số 10/2021/QDDS-ST về việc tuyên bố một người mất tích đối với ông Ngô M. Nay xét thấy đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô M.

Về con chung: có 01 con chung tên Ngô Ngọc T1, sinh ngày: 02/01/2015. Hiện con chung đang sống cùng bà T. Nay ly hôn, bà T có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bị đơn, ông Ngô M đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung đề nghị giao con chung là Ngô Ngọc T1, sinh ngày: 02/01/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Ngô M cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu T và bị đơn ông Ngô M. Bị đơn có HKTT tại địa chỉ: : thôn K, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Ngô M đã bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn tuyên bố mất tích và được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Ngô M có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống đến tháng 7/2017 ông M bỏ đi khỏi địa phương, không còn quan tâm đến vợ con nữa. Vì vậy, vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 07/2017 đến nay.

Trong thời gian này, bà T đã nhiều lần tìm kiếm ông M bằng nhiều biện pháp nhưng không có kết quả.

Ông Ngô M đã được Tòa án thông báo tìm kiếm vắng mặt trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả nên Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã có Quyết định số 10/2021/QDDS-ST ngày 19/3/2021 về việc tuyên bố một người mất tích đối với ông Ngô M. Bà T thấy rằng vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô M. HĐXX xét thấy yêu cầu ly hôn của bà T đối với ông M là phù hợp quy định tại khoản 2 điều 68 BLDS và khoản 2 điều 56 Luật HN&GĐ nên chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung**:** Bà T và ông M có 01 con chung tên là Ngô Ngọc T1, sinh ngày: 02/01/2015. Hiện con chung đang sống cùng bà T. Khi ly hôn bà T có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà T và ông M không còn sống chung với nhau và ông M đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Hiện tại con chung đang sống cùng bà T nên để đảm bảo cuộc sống tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GĐ thống nhất giao con chung là Ngô Ngọc T1, sinh ngày 02/01/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Ngô M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật HN&GĐ; khoản 2 Điều 68 BLDS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Thu T ly hôn ông Ngô M.

[2] Về con chung:

Giao con chung là Ngô Ngọc T1, sinh ngày 02/01/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Ngô M cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0004303 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Điện T;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân